

CK.0000072682

(Tuyển chọn và hệ thống)

BIỂN, ĐẢO VIỆT NAM

Nguồn Cội

TỪ

BAO

ĐỜI

UỶÊN
LIÊU

97



NHA XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

BIỂN, ĐẢO VIỆT NAM
NGUỒN CỘI TỪ BAO ĐỜI
★

1950
1951
1952
1953
1954
1955
1956
1957
1958
1959
1960
1961
1962
1963
1964
1965
1966
1967
1968
1969
1970
1971
1972
1973
1974
1975
1976
1977
1978
1979
1980
1981
1982
1983
1984
1985
1986
1987
1988
1989
1990
1991
1992
1993
1994
1995
1996
1997
1998
1999
2000
2001
2002
2003
2004
2005
2006
2007
2008
2009
2010
2011
2012
2013
2014
2015
2016
2017
2018
2019
2020
2021
2022
2023
2024
2025

99986

551 4209

LAM

**BIỂN, ĐẢO VIỆT NAM
NGUỒN CỘI TỪ BAO ĐỜI**



ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRUNG TÂM HỌC LIỆU

LỜI NÓI ĐẦU

Việt Nam có bờ biển dài và vùng biển rộng. Trong suốt tiến trình lịch sử, biển và đảo luôn giữ vị trí trọng yếu trong đời sống kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của đất nước. Từ thời kỳ tiền sử cho đến ngày nay, Việt Nam liên tục tiến ra chiếm lĩnh, khai phá, lập nghiệp, xác lập và thực thi chủ quyền trên các đảo, quần đảo ở Biển Đông.

*Nhằm góp phần thể hiện lòng yêu nước, ý thức bảo vệ biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc Việt Nam; tiếp tục tuyên truyền về chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa, Nhà Xuất bản Hồng Đức phối hợp với Trung tâm Giới thiệu sách Thành phố Hồ Chí Minh xuất bản và phát hành quyển sách: “**Biển, đảo Việt Nam – Nguồn cội từ bao đời**”. Quyển sách này gồm tám phần:*

Phần I: Lịch sử xác lập và thực thi chủ quyền biển, đảo của Việt Nam trên Biển Đông.

Phần II: Tư liệu nước ngoài và luật quốc tế về chủ quyền trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.

Phần III: Kiên quyết bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo của Việt Nam.

Phần IV: Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982.

Phần V: Tuyên bố về cách ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC).

Phần VI: Luật Biển Việt Nam.

Phần VII: Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo.

Phần VIII: Hướng dẫn công tác tuyên truyền về chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.

Với những nội dung nêu trên, cuốn sách đã mang đến cho bạn đọc cái nhìn bao quát và sâu sắc hơn về chủ quyền thiêng liêng của Việt Nam trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.

Trong quá trình thực hiện tập sách này cũng không thể tránh khỏi những hạn chế, chúng tôi mong nhận được góp ý chân thành của quý bạn đọc để lần tái bản sau được hoàn thiện hơn. Do chưa có điều kiện liên hệ trực tiếp để xin phép sử dụng với các tác giả có bài viết được in trong tập sách này, chúng tôi rất mong các tác giả lượng thứ và vui lòng chấp thuận, liên hệ với chúng tôi để chúng tôi có dịp bày tỏ sự cảm ơn chân thành và thực hiện trách nhiệm đối với tác giả.

Chúng tôi hy vọng rằng, tập sách này sẽ góp phần khơi dậy và phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, ý thức bảo vệ biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc Việt Nam, phần nào thể hiện sự tôn vinh và ghi ơn các bậc tiền nhân tự bao đời đã hy sinh xương máu để bảo vệ biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc Việt Nam thân yêu.

Trân trọng giới thiệu quyển sách này với quý bạn đọc.

Phần I
LỊCH SỬ XÁC LẬP VÀ THỰC THI
CHỦ QUYỀN BIỂN, ĐẢO CỦA VIỆT NAM
TRÊN BIỂN ĐÔNG

LỊCH SỬ XÁC LẬP VÀ THỰC THI
CHỦ QUYỀN CỦA VIỆT NAM
TRÊN QUẦN ĐẢO HOÀNG SA

Nhà nước Việt Nam là nhà nước đầu tiên trong lịch sử đã chiếm hữu và thực thi chủ quyền của mình trên quần đảo Hoàng Sa, ít nhất là từ thế kỷ XVII. Việc chiếm hữu và thực thi chủ quyền này là thực sự, liên tục, hòa bình, phù hợp với nguyên tắc của luật pháp và thực tiễn quốc tế. Chúng ta có đầy đủ các bằng chứng pháp lý và cứ liệu lịch sử có giá trị để chứng minh sự thật hiển nhiên này qua các giai đoạn lịch sử có liên quan.

I. TRƯỚC NĂM 1884

1. Nhà nước Đại Việt thời chúa Nguyễn đã xác lập và thực thi chủ quyền tại Hoàng Sa

Suốt trong ba thế kỷ, từ thế kỷ XVII đến đầu thế kỷ XIX, một tổ chức của Nhà nước Việt Nam, Đội Hoàng Sa, là bằng chứng hùng hồn về sự xác lập và thực thi chủ quyền của Đại Việt ở Đàng Trong đối với Hoàng Sa. Đội Hoàng Sa ra đời ở cửa biển Sa Kỳ và Cù Lao Ré thuộc tỉnh Quảng Ngãi.

Sử sách Việt Nam và của cả Trung Quốc đều chép Đội Hoàng Sa được thành lập vào đầu thời chúa Nguyễn. *Hải ngoại ký sự* (Trung Quốc) viết năm 1696, chép thời Quốc vương trước đã có những hoạt động của Đội “Hoàng Sa” và *Phủ biên tạp lục* (Lê Quý Đôn) viết năm 1776, chép “Tiền Nguyễn Thị”. *Đại Nam thực lục tiền biên* (1821) chép “Quốc sơ trí Hoàng Sa”. *Thiên Nam tứ chí lộ đồ thư* (năm 1686), đã đề cập đến các hoạt động của Đội Hoàng Sa. *Phủ biên tạp lục* cũng như các tài liệu khác đều cho biết Đội Hoàng Sa khi trở về đất liền vào

tháng Tám âm lịch vào cửa Eo hay Tư Hiền rồi nộp sản vật tại chính dinh ở Phú Xuân. Thời chúa Nguyễn Phúc Lan mới bắt đầu dời chính dinh đến Kim Long vào năm Dương Hòa thứ Nhất (1635) và thời chúa Nguyễn Phúc Tần mới dời qua Phú Xuân.

Như thế, chúng ta có cơ sở để kết luận Đới Hoàng Sa ra đời sớm nhất từ thời chúa Nguyễn Phúc Lan (1635-1648), hay chắc chắn là từ thời chúa Nguyễn Phúc Tần (1648-1687), bởi chính vào thời kỳ này, các thuyền của Đới Hoàng Sa mới đi vào cửa Eo (Thuận An) và nộp sản vật tại chính dinh Phú Xuân.

Dù ở thời chúa Nguyễn nào thì thời điểm lập ra Đới Hoàng Sa cũng chắc chắn ít ra là vào nửa đầu thế kỷ XVII, tức là vào đầu thời chúa Nguyễn. Đới Hoàng Sa đã hoạt động kể từ chúa Nguyễn Phúc Lan hay Nguyễn Phúc Tần đến hết thời kỳ chúa Nguyễn, cả thảy 7 đời chúa, gần một thế kỷ rưỡi. Phong trào Tây Sơn nổi dậy, chúa Nguyễn chạy vào đất Gia Định thì Đới Hoàng Sa đặt dưới quyền kiểm soát của Tây Sơn mà trong tài liệu còn lưu giữ tại Nhà thờ họ Võ, phường An Vĩnh, Cù Lao Ré, đã cho biết năm 1786 năm Thái Đức thứ 9, dân Cù Lao Ré đã xin chính quyền Tây Sơn cho Đới Hoàng Sa hoạt động trở lại. Đến những năm cuối cùng của Tây Sơn, hoạt động của Đới Hoàng Sa cũng bị ảnh hưởng nên đến khi năm Gia Long thứ 2 (1803) mới cho Đới Hoàng Sa hoạt động trở lại như *Đại Nam thực lục chính biên*, quyển XXII đã ghi rõ: "*Cai cơ Võ Văn Phú làm Thủ ngự của biển Sa Kỳ, sai mộ dân ngoại tịch lập làm Đới Hoàng Sa*". Năm 1815, Vua Gia Long sai Đới Hoàng Sa đi đo đạc thủy trình ở Hoàng Sa.

Từ năm 1816, Gia Long bắt đầu cử thủy quân cùng với Đới Hoàng Sa, không còn giao phó hoàn toàn cho Đới Hoàng Sa lo kiểm soát, đo đạc thủy trình ở Hoàng Sa. Theo truyền thống, dân Cù Lao Ré vẫn tiếp tục đi biển, trong đó có vùng Hoàng Sa nhiều sản vật quý.

Vào thời Minh Mạng, như năm 1835, vẫn thấy Đới Hoàng Sa hỗ trợ thủy quân đi công tác tại Hoàng Sa với đà công (lái thuyền) và dân phu. Thời Tự Đức, người ta không thấy biên niên sử còn chép các hoạt động của Đới Hoàng Sa, vì theo phạm lệ của *Đại Nam thực lục*, đệ tứ kỷ, chép vào đời Tự Đức, những việc thành lệ thường không được chép nữa mà thôi. Những hoạt động của Đới Hoàng Sa cũng như thủy quân từ năm Minh Mạng thứ 17 (1836) đã trở thành lệ thường, như đã chép trong sách *Khâm định Đại Nam hội điển sự lệ*. Ngoài ra, có văn tế sống lính Đới Hoàng Sa thời Vua Tự Đức còn lưu lại ở đảo Cù Lao Ré.